

Số: 55 /NQ-HĐND

Uông Bí, ngày 10 tháng 5 năm 2022

NGHỊ QUYẾT

**Về việc bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025
và phê duyệt chủ trương đầu tư xây dựng cơ bản**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ UÔNG BÍ
KHÓA XX - KỲ HỌP THỨ 6**

Căn cứ Luật tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước năm 2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công số 39/2019/QH14 ngày 13/6/2019; Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ “Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đầu tư công”;

Căn cứ Nghị quyết số 44/NQ-HĐND ngày 21/12/2021 của HĐND thành phố “Về kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 của thành phố”;

Xét đề nghị của UBND thành phố tại Tờ trình số 88/TTr-UBND ngày 20/4/2022 “Về việc bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 và phê duyệt chủ trương đầu tư xây dựng cơ bản năm 2022”; Báo cáo thẩm tra số 339/BC-HĐND ngày 24/4/2022 của Ban kinh tế - xã hội HĐND thành phố; ý kiến thảo luận của các đại biểu HĐND thành phố tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Hội đồng nhân dân thành phố thống nhất điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 vốn ngân sách thành phố và phê duyệt bổ sung chủ trương đầu tư xây dựng cơ bản như sau:

1. Bổ sung danh mục công trình trong kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn ngân sách thành phố giai đoạn 2021-2025

Đồng ý bổ sung 06 công trình có giá trị đầu tư 44,032 tỷ đồng (từ nguồn dự nguồn phân bổ vốn cho các dự án phát sinh) vào kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn ngân sách thành phố giai đoạn 2021-2025: (1) Dự án Hàm chui dân sinh qua tuyến đường sắt Yên Viên - Hạ Long tại Km 77+362, phường Quang Trung, thành phố Uông Bí có giá trị đầu tư: 5,5 tỷ đồng; (2) Dự án Quy hoạch cấp đất xen cư phía Đông cầu Miếu Thán 2, phường Vàng Danh, thành phố Uông Bí; Hạng mục: Đường điện, cấp nước sinh hoạt, vỉa hè, vườn hoa, sân thể chất có giá trị dự kiến đầu tư: 1,145 tỷ đồng; (3) Xây dựng nghĩa trang nhân dân 314 phường Vàng Danh, thành phố Uông Bí với giá trị đầu tư giai đoạn 2021-2025:

2,5 tỷ đồng; (4) Mua sắm trang thiết bị phục vụ nhu cầu làm việc của Trung tâm tổ chức hội nghị thành phố có tổng mức đầu tư 1,894 tỷ đồng; (5) Dự án Chính trang tuyến đường Trần Hưng Đạo đoạn từ Thành ủy, HĐND và UBND thành phố đến ngã tư Trần Phú, thành phố Uông Bí có giá trị đầu tư: 15,0 tỷ đồng; (6) Hoàn trả kinh phí GPMB của Tiểu dự án Phả Lại - Hạ Long với giá trị: 17,992 tỷ đồng.

2. Phê duyệt chủ trương đầu tư công trình sử dụng vốn ngân sách thành phố

Thông nhất phê duyệt chủ trương đầu tư 03 dự án đầu tư công sau:

(1) Hàm chui dân sinh qua tuyến đường sắt Yên Viên - Hạ Long tại Km 77+362, phường Quang Trung, thành phố Uông Bí;

(2) Quy hoạch cấp đất xen cư phía Đông cầu Miếu Thán 2, phường Vàng Danh, thành phố Uông Bí; Hạng mục: Đường điện, cấp nước sinh hoạt, vỉa hè, vườn hoa, sân thể chất;

(3) Chính trang tuyến đường Trần Hưng Đạo đoạn từ Thành ủy, HĐND và UBND thành phố đến ngã tư Trần Phú, thành phố Uông Bí.

(Có 03 phụ biểu chi tiết kèm theo)

Các dự án chỉ khởi công khi đảm bảo cân đối, bố trí đủ vốn theo tiến độ và phân kỳ đầu tư.

Điều 2. Hội đồng nhân dân thành phố giao:

1. UBND thành phố tổ chức triển khai thực hiện nghị quyết.

Trong quá trình triển khai, UBND thành phố chỉ đạo khảo sát, thiết kế các hạng mục công trình tuân thủ các tiêu chuẩn, quy định hiện hành và phù hợp với yêu cầu sử dụng thực tế, đảm bảo tiết kiệm, thiết thực, phát huy hiệu quả sử dụng lâu dài; triển khai thực hiện dự án đảm bảo tuân thủ đầy đủ các quy định, trình tự thủ tục theo pháp luật, các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, định mức chi phí hiện hành; tăng cường giám sát công tác quản lý chất lượng công trình tại hiện trường; thực hiện chế độ báo cáo HĐND, Thường trực HĐND thành phố về tình hình thực hiện dự án theo quy định.

2. Thường trực, các Ban, các Tổ và đại biểu HĐND thành phố giám sát việc thực hiện nghị quyết.

Nghị quyết này đã được HĐND thành phố khóa XX, kỳ họp thứ 6 thông qua ngày 10 tháng 5 năm 2022 và có hiệu lực kể từ ngày thông qua./.

Nơi nhận:

- TT HĐND, UBND tỉnh (b/c)
- Thường trực Thành ủy (b/c);
- TT HĐND, UBND TP (b/c);
- Các ban HĐND, Đại biểu HĐND TP;
- UB MTTQ và các ban, ngành đoàn thể TP;
- Đảng ủy HĐND, UBND các xã, phường;
- Các phòng, ban, đơn vị liên quan;
- Lưu: VT.



CHỦ TỊCH

Nghiêm Xuân Cường

Phụ lục 01

Chủ trương đầu tư dự án: Hàm chui dân sinh qua tuyến đường sắt Yên Viên - Hạ Long tại Km 77+362, phường Quang Trung, thành phố Uông Bí
(Kèm theo Nghị quyết số 55/NQ-HĐND ngày 10/5/2022 của HĐND thành phố)

1. Mục tiêu đầu tư:

Kết nối và đồng bộ với các tuyến giao thông nội thị Hạ Mộ Công, phố Đình Uông và Quốc lộ 18A; giảm tải lưu lượng người và phương tiện tham gia giao thông qua khu vực trường Tiểu học Quang Trung, đảm bảo phục vụ nhu cầu giao thông khu dân cư.

2. Quy mô đầu tư

Xây dựng hàm chui bằng BTCT có kích thước dự kiến BxH=5,5mx3,5m tại vị trí lý trình Km77+362 tuyến đường sắt Yên Viên - Hạ Long để phục vụ giao thông nội thị của khu vực.

3. Nhóm dự án: Dự án nhóm C.

4. Tổng mức đầu tư: 5,5 tỷ đồng.

5. Nguồn vốn: Ngân sách thành phố.

6. Địa điểm thực hiện dự án: Phường Quang Trung, thành phố Uông Bí.

7. Thời gian thực hiện: Năm 2022 - 2023.

8. Cơ quan, đơn vị thực hiện dự án: Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng thành phố.

Phụ lục 02

Chủ trương đầu tư dự án: Quy hoạch cấp đất xen cư phía Đông cầu Miếu Thán 2, phường Vàng Danh, thành phố Uông Bí; Hạng mục: Đường điện, cấp nước sinh hoạt, vỉa hè, vườn hoa, sân thể chất

(Kèm theo Nghị quyết số 55/NQ-HĐND ngày 10/5/2022 của HĐND thành phố)

1. Mục tiêu đầu tư

Hoàn thiện hệ thống hạ tầng kỹ thuật theo quy hoạch tại Quyết định số 7199/QĐ-UBND ngày 06/11/2018 của UBND thành phố Uông Bí; đảm bảo tiến độ nguồn thu cấp quyền sử dụng đất năm 2022.

2. Quy mô đầu tư

Xây dựng hạ tầng kỹ thuật theo quy hoạch gồm các hạng mục Đường điện, cấp nước sinh hoạt, vỉa hè, vườn hoa, sân thể chất.

3. Nhóm dự án: Dự án nhóm C.

4. Tổng vốn thực hiện dự án: 1,145 tỷ đồng

5. Nguồn vốn: Ngân sách thành phố.

6. Thời gian thực hiện: Năm 2022 - 2023.

7. Địa điểm thực hiện dự án: Phường Vàng Danh, thành phố Uông Bí.

8. Cơ quan, đơn vị thực hiện dự án: UBND phường Vàng Danh.

Phụ lục 03

Chủ trương đầu tư dự án: Chinh trang tuyến đường Trần Hưng Đạo đoạn từ Thành ủy, HĐND và UBND Thành phố đến ngã tư Trần Phú, thành phố Uông Bí

(Kèm theo Nghị quyết số 55/NQ-HĐND ngày 10/5/2022 của HĐND thành phố)



1. Mục tiêu đầu tư

Chinh trang đô thị, đảm bảo an toàn giao thông, cụ thể hóa Quy hoạch chung xây dựng thành phố Uông Bí đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050.

2. Quy mô đầu tư

- Mở rộng, nâng cấp đường Trần Hưng Đạo đoạn từ Thành ủy, HĐND và UBND thành phố đến ngã tư Trần Phú, có chiều dài khoảng $L=0,22\text{Km}$; điểm đầu: Nhà văn hóa Khu 2, phường Thanh Sơn, thành phố Uông Bí; điểm cuối: Ngã tư Trần Phú.

- Mặt đường: Kết cấu áo đường mềm, bù vênh và thảm tăng cường trên nền mặt đường hiện trạng; Mặt đường mở rộng kết cấu mặt đường thảm bê tông nhựa rải nóng, móng cấp phối đá dăm và bê tông xi măng.

- Mở rộng cầu Thành ủy, quy mô cắt ngang đảm bảo 4 làn xe cơ giới; kết cấu bê tông cốt thép thường và bê tông cốt thép dự ứng lực.

- Xây dựng hạ tầng kỹ thuật mới thay thế hạ tầng cũ.

3. Nhóm dự án: Dự án nhóm C.

4. Tổng vốn thực hiện dự án: 15,0 tỷ đồng.

5. Nguồn vốn: Ngân sách thành phố.

6. Địa điểm thực hiện dự án: Phường Quang Trung, Thanh Sơn, thành phố Uông Bí.

7. Thời gian thực hiện: Năm 2022 - 2023.

8. Cơ quan, đơn vị thực hiện dự án: Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng thành phố.

NGHỊ QUYẾT

**Về việc phê duyệt chủ trương đầu tư công trình và điều chỉnh,
kế hoạch phân bổ sử dụng vốn chính trang đô thị năm 2022**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ UÔNG BÍ
KHÓA XX - KỲ HỌP THỨ 6**

Căn cứ Luật tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 21/NQ-HĐND ngày 23/7/2021 của HĐND thành phố "Về thực hiện điều chỉnh Quy hoạch chung xây dựng thành phố Uông Bí đến năm 2030, tầm nhìn 2050 và điều chỉnh, lập mới một số đồ án Quy hoạch phân khu trên địa bàn thành phố Uông Bí";

Căn cứ Nghị quyết số 39/NQ-HĐND ngày 21/12/2021 của HĐND thành phố "Về dự toán thu ngân sách nhà nước, chi ngân sách địa phương, phân bổ dự toán chi ngân sách thành phố và cơ chế, biện pháp điều hành ngân sách địa phương năm 2022";

Xét đề nghị của UBND thành phố tại Tờ trình số 87/TTr-UBND ngày 20/4/2022 "Về việc điều chỉnh, phân bổ Kế hoạch và phê duyệt chủ trương đầu tư công trình sử dụng vốn chính trang đô thị năm 2022"; Báo cáo thẩm tra số 338/BC-HĐND ngày 24/4/2022 của Ban kinh tế - xã hội HĐND thành phố; ý kiến thảo luận của các đại biểu HĐND thành phố tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phê duyệt chủ trương đầu tư công trình sử dụng vốn chính trang đô thị năm 2022 và điều chỉnh kế hoạch phân bổ vốn, cụ thể như sau:

1. Phê duyệt chủ trương đầu tư

Phê duyệt chủ trương đầu tư 02 dự án: (1) Dự án chỉnh trang tuyến đường Trần Phú đoạn từ ngã tư Trần Phú - Lũng Xanh đến cầu Trung Đoàn, thành phố Uông Bí với tổng mức đầu tư là 13.000 triệu đồng; (2) Dự án chỉnh trang tuyến đường Lũng Xanh đoạn từ ngã tư Trần Phú đến dốc Lũng Xanh, với tổng mức đầu tư 50.000 triệu đồng (giai đoạn 1: 30.000 triệu đồng).

(Chi tiết tại phụ lục kèm theo).

2. Điều chỉnh, phân bổ kế hoạch vốn chính trang đô thị năm 2022

2.1. Điều chỉnh vốn

Điều chỉnh giảm 5.000 triệu đồng đã phân bổ cho dự án chỉnh trang tuyến đường hai bên kênh nước nóng Nhà máy điện đoạn từ đường Phan Đình Phùng đến đường Quyết Tiến, phường Quang Trung, thành phố Uông Bí (giảm từ 15.000 triệu đồng xuống còn 10.000 triệu đồng).

2.2. Phân bổ vốn

Phân bổ 27.310,702 triệu đồng cho 06 dự án: (1) Dự án chỉnh trang tuyến đường Trần Phú đoạn từ ngã tư Trần Phú - Lũng Xanh đến cầu Trung Đoàn, thành phố Uông Bí: 5.000 triệu đồng; (2) Công trình sửa chữa thay thế một số cửa của các phòng làm việc, phòng họp, phòng khách của UBND thành phố: 238,801 triệu đồng; (3) Thảm asphalt tuyến đường tại tổ 10, khu Nam Trung, phường Nam Khê, thành phố Uông Bí: 700,0 triệu đồng; (4) Xây dựng vỉa hè khu dân cư khu 5A, phường Quang Trung, thành phố Uông Bí: 1.000,0 triệu đồng; (5) Điều chỉnh Quy hoạch chung xây dựng thành phố; Quy hoạch phân khu C, Quy hoạch phân khu A; Điều chỉnh Quy hoạch phân khu F; Điều chỉnh Quy hoạch phân khu I, Điều chỉnh Quy hoạch phân khu K; 7.000,0 triệu đồng; (6) Chỉnh trang tuyến đường Lũng Xanh đoạn từ ngã tư Trần Phú đến dốc Lũng Xanh: 13.371,901 triệu đồng.

(Chi tiết có phụ biểu kèm theo)

Điều 2. Hội đồng nhân dân thành phố giao:

1. UBND thành phố tổ chức triển khai thực hiện nghị quyết.

Trong quá trình triển khai, UBND thành phố chỉ đạo khảo sát, thiết kế các hạng mục công trình tuân thủ các tiêu chuẩn, quy định hiện hành và phù hợp với yêu cầu sử dụng thực tế, đảm bảo tiết kiệm, thiết thực, phát huy hiệu quả sử dụng lâu dài; triển khai thực hiện dự án đảm bảo tuân thủ đầy đủ các quy định, trình tự thủ tục theo pháp luật, các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, định mức chi phí hiện hành; tăng cường giám sát công tác quản lý chất lượng công trình tại hiện trường; thực hiện chế độ báo cáo HĐND, Thường trực HĐND thành phố về tình hình thực hiện dự án theo quy định.

2. Thường trực, các Ban, các Tổ và đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố giám sát việc thực hiện nghị quyết.

Nghị quyết này đã được HĐND thành phố khóa XX, kỳ họp thứ 6 thông qua ngày 10 tháng 5 năm 2022 và có hiệu lực kể từ ngày thông qua./.

Nơi nhận:

- TT HĐND, UBND tỉnh (b/c)
- Thường trực Thành ủy (b/c);
- TT HĐND, UBND TP (b/c);
- Các ban HĐND, Đại biểu HĐND TP;
- UB MTTQ và các đoàn thể TP;
- Các phòng, ban, đơn vị liên quan;
- Đảng ủy HĐND, UBND các xã, phường;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH



Nghiêm Xuân Cường

Phụ lục 01

Chủ trương đầu tư dự án: Chỉnh trang tuyến đường Trần Phú đoạn từ ngã tư Trần Phú - Lũng Xanh đến cầu Trung Đoàn, thành phố Uông Bí

(Kèm theo Nghị quyết số 56/NQ-HĐND ngày 10/5/2022 của HĐND Thành phố)

1. Mục tiêu đầu tư: Chỉnh trang đô thị, đảm bảo an toàn giao thông, cụ thể hóa Quy hoạch chung xây dựng thành phố Uông Bí đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050.

2. Quy mô đầu tư

- Chỉnh trang tuyến đường Trần Phú đoạn từ ngã Tư Trần Phú - Lũng Xanh đến cầu Trung Đoàn, có chiều dài khoảng $L=0,24\text{km}$; điểm đầu: Nút giao ngã tư Trần Phú - Lũng Xanh; điểm cuối: Cầu Trung Đoàn.

- Mặt đường: Kết cấu áo đường mềm, bù vênh và thảm tăng cường trên nền mặt đường hiện trạng; Mặt đường mở rộng kết cấu mặt đường thảm bê tông nhựa rải nóng, móng cấp phối đá dăm và bê tông xi măng.

- Xây dựng hạ tầng kỹ thuật mới thay thế hạ tầng cũ.

3. Nhóm dự án: Dự án nhóm: C.

4. Tổng mức đầu tư: 13.000 triệu đồng; kế hoạch bố trí vốn năm 2022: 5.000 triệu đồng; năm 2023: phần còn lại.

5. Nguồn vốn: Ngân sách thành phố.

6. Địa điểm thực hiện dự án: Phường Quang Trung, thành phố Uông Bí.

7. Thời gian thực hiện: Năm 2022 và năm 2023.

8. Cơ quan, đơn vị thực hiện dự án: Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng thành phố.

Phụ lục 02

Chủ trương đầu tư dự án: Chính trang tuyến đường Lụng Xanh đoạn từ ngã tư Trần Phú đến dốc Lụng Xanh, thành phố Uông Bí

(Kèm theo Nghị quyết số 56/NQ-HĐND ngày 10/5/2022 của HĐND Thành phố)

1. Mục tiêu đầu tư: Chính trang đô thị, đảm bảo an toàn giao thông, cụ thể hóa Quy hoạch chung xây dựng thành phố Uông Bí đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050.

2. Quy mô đầu tư

- Chính trang tuyến đường Lụng Xanh đoạn từ ngã tư Trần Phú đến dốc Lụng Xanh, phường Quang Trung có chiều dài khoảng $L=1,5\text{Km}$; điểm đầu: Nút giao Trần Phú - Lụng Xanh; điểm cuối: dốc Lụng Xanh.

- Mặt cắt ngang đường loại 1: đoạn đông dân cư $L=1,0\text{km}$

+ Bề rộng nền đường $B_n = (13,2 - 21,0)\text{m}$;

+ Bề rộng mặt đường $B_m = (8,1 - 13,0)\text{m}$

+ Bề rộng vỉa hè thay đổi $B_{vh} = (1,5 - 4,0)$

- Mặt cắt ngang đường loại 2: đoạn ngoài dân cư $L=0,5\text{km}$ giữ nguyên quy mô nền mặt đường hiện trạng, bổ sung bó vỉa, rãnh tam giác.

+ Bề rộng nền đường: $B_n = (12,1 - 13,1)\text{m}$

+ Bề rộng mặt đường: $B_m = (11,0 - 12,0)\text{m}$

+ Bề rộng bó vỉa + rãnh tam giác $BTG = 2 \times 0,3 + 2 \times 0,25 = 1,1\text{m}$

- Mặt đường: Kết cấu áo đường mềm.

+ Đoạn từ nút giao Trần Phú - Lụng Xanh đến hết khu đông dân cư mở rộng mặt đường đảm bảo 02 làn xe cơ giới, 02 làn dừng đỗ. Kết cấu mở rộng: Lớp BTN C12.5 dày 7cm; lớp BTXM dày 20cm; lớp CPĐD loại 1 dày 18cm; đất cấp 3 đầm chặt K98 dày 50cm.

+ Đoạn mặt đường hiện trạng: sửa chữa hư hỏng mặt đường, bù vênh và thảm tăng cường lên một lớp bê tông nhựa trung bình C12,5 dày 5cm

- Xây dựng hạ tầng kỹ thuật mới thay thế hạ tầng cũ.

3. Nhóm dự án: Dự án nhóm: C.

4. Tổng mức đầu tư: 50.000 triệu đồng (giai đoạn 1: 30.000 triệu đồng); kế hoạch bố trí vốn năm 2022: 13.372 triệu đồng, năm 2023: phần còn lại.

5. Nguồn vốn: Ngân sách thành phố.

6. Địa điểm thực hiện dự án: Phường Quang Trung, thành phố Uông Bí.

7. Thời gian thực hiện: Năm 2022 - 2024.

8. Cơ quan, đơn vị thực hiện dự án: Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng thành phố.

BẢNG TỔNG HỢP CÔNG TRÌNH ĐIỀU CHỈNH, PHÂN BỐ KẾ HOẠCH CHÍNH TRẠNG ĐÔ THỊ NĂM 2022

(Kèm theo Nghị quyết số 56/NQ-HĐND ngày 10/5/2022 của HĐND thành phố Uông Bí)

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Nội dung	Quyết định phê duyệt			Kế hoạch đã bố trí đến 31/12/2021	Kế hoạch vốn chính trạg đô thị năm 2022	Ghi chú
		Số QĐ	Ngày, tháng, năm	Tổng mức đầu tư			
A	B	1	2	3	4	5	6
	TỔNG CỘNG			97,853.441	4,884.640	27,310.702	
I	Công trình đầu tư mới năm 2022			13,000.000		5,000.000	
1	BQLDA đầu tư xây dựng			13,000.000		5,000.000	
1.1	Chỉnh trang tuyến đường Trần Phú đoạn từ ngã tư Trần Phú - Lũng Xanh đến cầu Trung Đoàn, thành phố Uông Bí			13,000.000		5,000.000	TBKL số 613 ngày 27/01/2022 của BTV Thành ủy
II	Dự phòng, dự nguồn thanh toán công trình khi được phê duyệt quyết toán, chương trình, nhiệm vụ khác			84,853.441	4,884.640	22,310.702	
II.1	Công trình đã phê duyệt quyết toán			2,063.441	1,824.640	238.801	
1	VP HĐND&UBND Thành phố			2,063.441	1,824.640	238.801	
1.1	Sửa chữa thay thế một số cửa của các phòng làm việc, phòng họp, phòng khách của UBND Thành phố	7632a	05/12/2018	2,063.441	1,824.640	238.801	QDPDQT số 251 ngày 12/01/2022
II.2	Công trình thực hiện năm 2022			82,790.000	3,060.000	22,071.901	
1	UBND phường Nam Khê			1,000.000		700.000	
1.1	Thảm asphalt tuyến đường tại tổ 10, khu Nam Trung, phường Nam Khê, thành phố Uông Bí			1,000.000		700.000	TBKL số 613a ngày 27/01/2022 của BTV Thành ủy
2	UBND phường Quang Trung			1,700.000		1,000.000	
2.1	Xây dựng vỉa hè khu dân cư khu 5A, phường Quang Trung, thành phố Uông Bí			1,700.000		1,000.000	TBKL số 613a ngày 27/01/2022 của BTV Thành ủy
3	Phòng Quản lý đô thị			30,090.000	3,060.000	7,000.000	NQ số 21 ngày 23/7/2021 của HĐND TP
3.1	Điều chỉnh Quy hoạch chung xây dựng thành phố Uông Bí			7,440.000	3,060.000	200.000	
3.2	Quy hoạch phân khu C thành phố Uông Bí			12,190.000		3,300.000	
3.3	Quy hoạch phân khu A thành phố Uông Bí			1,840.000		600.000	
3.4	Điều chỉnh Quy hoạch phân khu F thành phố Uông Bí			4,870.000		1,500.000	
3.5	Điều chỉnh Quy hoạch phân khu I thành phố Uông Bí			1,590.000		600.000	
3.6	Điều chỉnh Quy hoạch phân khu K thành phố Uông Bí			2,160.000		800.000	
4	BQLDA đầu tư xây dựng			50,000.000		13,371.901	

STT	Nội dung	Quyết định phê duyệt			Kế hoạch đã bố trí đến 31/12/2021	Kế hoạch vốn chính trang đô thị năm 2022	Ghi chú
		Số QĐ	Ngày, tháng, năm	Tổng mức đầu tư			
A	B	1	2	3	4	5	6
4.1	Chỉnh trang tuyến đường Lụng Xanh đoạn từ ngã tư Trần Phú đến dốc Lụng Xanh (Năm 2022 đầu tư giai đoạn 1 có giá trị đầu tư 30,0 tỷ đồng)			50,000.00		13,371.901	TBKL số 645 ngày 25/3/2022 của BTV Thành ủy

NGHỊ QUYẾT

**Về việc gia hạn thời gian thực hiện dự án:
Khu tái định cư và dân cư hai bên tuyến đường Trần Hưng Đạo kéo dài**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ UÔNG BÍ
KHÓA XX - KỲ HỌP THỨ 6**

Căn cứ Luật tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước năm 2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công số 39/2019/QH14 ngày 13/6/2019;

Căn cứ Nghị Quyết số 746/NQ-HĐND ngày 24/7/2019 của HĐND thành phố Uông Bí "Về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án: Khu tái định cư và dân cư hai bên tuyến đường Trần Hưng Đạo kéo dài";

Căn cứ Nghị quyết số 1095/NQ-HĐND ngày 22/12/2020 của HĐND thành phố Uông Bí về phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án: Khu tái định cư và dân cư hai bên tuyến đường Trần Hưng Đạo kéo dài";

Xét đề nghị của UBND thành phố tại Tờ trình số 92/TTr-UBND ngày 20/4/2022 "Về việc điều chỉnh Chủ trương đầu tư dự án: Khu tái định cư và dân cư hai bên tuyến đường Trần Hưng Đạo kéo dài"; Báo cáo thẩm tra số 341/BC-HĐND ngày 25/4/2022 của Ban kinh tế - xã hội HĐND thành phố; ý kiến thảo luận của các đại biểu HĐND thành phố tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Đồng ý gia hạn thời gian thực hiện đến hết tháng 07 năm 2023 đối với dự án: Khu tái định cư và dân cư hai bên tuyến đường Trần Hưng Đạo kéo dài.

Các nội dung khác thực hiện theo Nghị quyết số 746/NQ-HĐND ngày 24/7/2019 và số 1095/NQ-HĐND ngày 22/12/2020 của HĐND thành phố.

Điều 2. Hội đồng nhân dân thành phố giao:

1. UBND thành phố tổ chức triển khai thực hiện nghị quyết. Định kỳ báo cáo Thường trực HĐND thành phố về tình hình thực hiện nhiệm vụ.

2. Thường trực, các Ban, các Tổ và đại biểu HĐND thành phố giám sát việc thực hiện nghị quyết.

Nghị quyết này đã được HĐND thành phố khóa XX, kỳ họp thứ 6 thông qua ngày 10 tháng 5 năm 2022 và có hiệu lực kể từ ngày thông qua./.

Nơi nhận:

- TT HĐND, UBND tỉnh (b/c)
- Thường trực Thành ủy (b/c);
- TT HĐND, UBND TP (b/c);
- Các ban HĐND, Đại biểu HĐND TP;
- UB MTTQ và các đoàn thể TP;
- Các phòng, ban, đơn vị liên quan;
- Đảng ủy HĐND, UBND các xã, phường;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH



Nghiêm Xuân Cường

Số: 58 /NQ-HĐND

Uông Bí, ngày 10 tháng 5 năm 2022

NGHỊ QUYẾT

Về việc bãi bỏ Nghị quyết số 1089/NQ-HĐND ngày 22/12/2020 của HĐND thành phố về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án: Xây dựng hệ thống wifi công cộng tại Quảng trường 25/2, thành phố Uông Bí

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ UÔNG BÍ
KHOÁ XX - KỲ HỌP THỨ 6**

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;

Căn cứ Luật Đầu tư công số 39/2019/QH14 ngày 13/6/2019;

Căn cứ Luật Xây dựng, ngày 18/6/2014, Luật số 62/2020/QH14 ngày 17/6/2020 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ về Hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Xét Tờ trình số 67/TTr-UBND ngày 15/4/2022 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc đưa ra khỏi danh mục đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 và chủ trương đầu tư dự án: Xây dựng hệ thống wifi công cộng tại Quảng trường 25/2, thành phố Uông Bí; Báo cáo thẩm tra số 346/BC-HĐND ngày 29/4/2022 của Ban kinh tế - xã hội; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Bãi bỏ Nghị quyết số 1089/NQ-HĐND ngày 22/12/2020 của HĐND thành phố về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án: Xây dựng hệ thống wifi công cộng tại Quảng trường 25/2, thành phố Uông Bí.

Lý do bãi bỏ: Chuyển từ hình thức đầu tư hạ tầng kỹ thuật và đường truyền sang hình thức thuê dịch vụ hạ tầng của các nhà mạng.

Điều 2. Hội đồng nhân dân thành phố giao:

1. UBND thành phố tổ chức triển khai thực hiện nghị quyết.
2. Thường trực, các Ban, các Tổ và đại biểu HĐND thành phố giám sát việc thực hiện nghị quyết.

Nghị quyết này đã được HĐND thành phố khóa XX, kỳ họp thứ 6 thông qua ngày 10 tháng 5 năm 2022 và có hiệu lực kể từ ngày thông qua./.

Nơi nhận:

- TT HĐND, UBND tỉnh (b/c)
- Thường trực Thành ủy (b/c);
- TT HĐND, UBND TP (b/c);
- Các ban HĐND, Đại biểu HĐND TP;
- UB MTTQ và các đoàn thể TP;
- Các phòng, ban, đơn vị liên quan;
- Đảng ủy HĐND, UBND các xã, phường;
- Lưu: VT.



CHỦ TỊCH
Nghiêm Xuân Cường

Số: 59 /NQ-HĐND

Uông Bí, ngày 10 tháng 5 năm 2022

NGHỊ QUYẾT

**Về việc điều chỉnh phân bổ dự toán ngân sách thành phố
và chỉnh sửa cơ chế, biện pháp điều hành ngân sách năm 2022**

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ UÔNG BÍ
KHOÁ XX - KỲ HỌP THỨ 6

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức Chính phủ và Luật tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 83/2015/QH13 ngày 25/6/2015;

Căn cứ Nghị quyết số 77/2021/NQ-HĐND ngày 09/12/2021 của HĐND tỉnh Quảng Ninh về Dự toán thu ngân sách nhà nước, chi ngân sách địa phương, phân bổ dự toán chi ngân sách cấp tỉnh và cơ chế biện pháp điều hành ngân sách năm 2022;

Căn cứ Nghị quyết số 81/2022/NQ-HĐND ngày 31/3/2022 của HĐND tỉnh Quảng Ninh về việc bổ sung, điều chỉnh dự toán ngân sách địa phương; phân bổ dự toán chi ngân sách cấp tỉnh năm 2022;

Căn cứ Nghị quyết số 39/NQ-HĐND ngày 21/12/2021 của Hội đồng nhân dân thành phố về dự toán thu ngân sách nhà nước, chi ngân sách địa phương, phân bổ dự toán chi ngân sách thành phố và cơ chế, biện pháp điều hành ngân sách năm 2022;

Xét Tờ trình số 85/TTr-UBND ngày 19/4/2022 của UBND thành phố; Báo cáo thẩm tra số 333/BC-HĐND ngày 24/4/2022 của Ban kinh tế - xã hội HĐND và ý kiến thảo luận của các đại biểu HĐND thành phố tại kỳ họp,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Hội đồng nhân dân thành phố thống nhất với Tờ trình số 85/TTr-UBND ngày 19/4/2022 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc điều chỉnh phân bổ dự toán ngân sách thành phố và chỉnh sửa cơ chế, biện pháp điều hành ngân sách năm 2022, cụ thể như sau:

1. Điều chỉnh giảm dự toán chi thường xuyên (Phần chi sự nghiệp Y tế): 11.621 triệu đồng.
2. Tăng chi nộp chuyển giao về ngân sách tỉnh: 11.621 triệu đồng;

Tổng dự toán chi ngân sách địa phương tại Khoản 3, Điều 1, Nghị quyết số 39/NQ-HĐND ngày 21/12/2021 của Hội đồng nhân dân thành phố không thay đổi. Dự toán sau điều chỉnh như sau:

Tổng chi ngân sách địa phương: 953.139 triệu đồng, (trong đó: *Ngân sách thành phố: 869.289 triệu đồng; Ngân sách xã, phường: 83.850 triệu đồng*).

- Chi đầu tư phát triển: 267.000 triệu đồng.
- Chi thường xuyên 630.977 triệu đồng, (trong đó: *Ngân sách thành phố: 550.481 triệu đồng; Ngân sách xã, phường: 80.496 triệu đồng*).
- Dự phòng ngân sách: 38.126 triệu đồng, (trong đó: *NS thành phố 34.772 triệu đồng; NS xã, phường 3.354 triệu đồng*).
- Dự nguồn cải cách tiền lương: 4.442 triệu đồng.
- Chi từ nguồn bổ sung của ngân sách tỉnh: 973 triệu đồng.
- Chi nộp chuyển giao về ngân sách tỉnh: 11.621 triệu đồng.

3. Sửa đổi Điều 3, Khoản 4, Nghị quyết 39/NQ-HĐND ngày 21/12/2022 của Hội đồng nhân dân thành phố như sau: Số thuế và các khoản thu khác phát sinh của các dự án mới đi vào hoạt động làm ngân sách xã tăng thu lớn (đối với cấp xã **từ 5.000 triệu đồng/dự án**) thì số tăng thu phải nộp về ngân sách thành phố theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước. Ủy ban nhân dân các xã, phường căn cứ vào dự kiến nguồn thu của ngân sách cấp mình chủ động trình Hội đồng nhân dân cùng cấp kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 và kế hoạch đầu tư năm 2022 của đơn vị mình.

4. Các nội dung khác: Thực hiện theo Nghị quyết số 39/NQ-HĐND ngày 21/12/2021 của Hội đồng nhân dân thành phố về dự toán thu ngân sách nhà nước, chi ngân sách địa phương, phân bổ dự toán chi ngân sách thành phố và cơ chế, biện pháp điều hành ngân sách năm 2022.

Điều 2. Hội đồng nhân dân thành phố giao:

- Ủy ban nhân dân thành phố tổ chức thực hiện nghị quyết này.
- Thường trực, các Ban, các Tổ và đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố có trách nhiệm giám sát thực hiện nghị quyết.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân thành phố Uông Bí khóa XX, kỳ họp thứ 6 thông qua ngày 10/5/2022 và có hiệu lực kể từ ngày thông qua./.

Nơi nhận:

- TT HĐND, UBND tỉnh (b/c)
- Thường trực Thành ủy (b/c);
- TT HĐND, UBND TP (b/c);
- Các ban HĐND, Đại biểu HĐND TP;
- UB MTTQ và các đoàn thể TP;
- Các phòng, ban, đơn vị liên quan;
- Đảng ủy HĐND, UBND các xã, phường;
- Lưu: VT.



CHỦ TỊCH
Nghiêm Xuân Cường

NGHỊ QUYẾT

Về việc điều chỉnh, bổ sung kế hoạch vốn đầu tư xây dựng cơ bản năm 2022

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ UÔNG BÍ
KHÓA XX - KỲ HỌP THỨ 6**

Căn cứ Luật tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước năm 2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công số 39/2019/QH14 ngày 13/6/2019; Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ “Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đầu tư công”;

Căn cứ Nghị quyết số 39/NQ-HĐND ngày 21/12/2021 của HĐND Thành phố “Về dự toán thu ngân sách nhà nước, chi ngân sách địa phương, phân bổ dự toán chi ngân sách Thành phố và cơ chế, biện pháp điều hành ngân sách địa phương năm 2022”.

Xét đề nghị của UBND thành phố tại Tờ trình số 89/TTr-UBND ngày 20/4/2022 “Về việc điều chỉnh, bổ sung kế hoạch vốn đầu tư xây dựng cơ bản năm 2022”; Báo cáo thẩm tra số 335/BC-HĐND ngày 24/4/2022 của Ban kinh tế - xã hội HĐND thành phố; ý kiến thảo luận của các đại biểu HĐND thành phố tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phê duyệt điều chỉnh, bổ sung kế hoạch vốn đầu tư xây dựng cơ bản năm 2022 như sau:

1. Bổ sung kế hoạch vốn đầu tư xây dựng cơ bản năm 2022

- Kế hoạch vốn đầu tư xây dựng cơ bản năm 2022 đã được HĐND thành phố phê duyệt tại Nghị quyết số 39/NQ-HĐND ngày 21/12/2021: 267.000 triệu đồng; đã phân khai chi tiết 239.250 triệu đồng và chưa phân khai chi tiết: 27.750 triệu đồng.

- Bổ sung 26.153,999 triệu đồng từ nguồn tăng thu ngân sách năm 2021 vào nguồn vốn đầu tư năm 2022.

- Kế hoạch vốn đầu tư xây dựng cơ bản năm 2022 sau khi bổ sung là: 293.153,999 triệu đồng (trong đó: Nguồn thu tiền sử dụng đất: 255.000 triệu đồng; Nguồn cân đối chi thường xuyên sang chi đầu tư: 2.000 triệu đồng; Nguồn

thu phí thăm quan khu Di tích danh thắng Yên Tử: 10.000 triệu đồng; Nguồn tăng thu ngân sách năm 2021: 26.153,999 triệu đồng); đã phân khai chi tiết 239.250 triệu đồng và chưa phân khai chi tiết: 53.903,999 triệu đồng.

2. Phân khai kế hoạch vốn

Tổng số vốn phân bổ là 53.903,999 triệu đồng, cho các dự án:

- Phân bổ 4.811,264 triệu đồng cho 14 công trình hoàn thành đã phê duyệt quyết toán, cụ thể: (1) BQLDA đầu tư xây dựng thành phố 02 công trình với số tiền: 1.511,575 triệu đồng; (2) UBND phường Phương Đông 02 công trình với số tiền: 330,452 triệu đồng; (3) UBND phường Phương Nam 10 công trình với số tiền: 2.969,237 triệu đồng.

- Phân bổ 8.161,264 triệu đồng cho 01 công trình chuyển tiếp: Tuyến đường Trần Hưng Đạo kéo dài đầu nối tuyến đường tránh phía nam thành phố theo quy hoạch.

- Phân bổ 22.938,736 triệu đồng cho 04 công trình thực hiện năm 2022, cụ thể: (1) BQLDA đầu tư xây dựng thành phố 03 công trình với số tiền: 21.938,736 triệu đồng; (2) UBND phường Vàng Danh 01 công trình với số tiền: 1.000,0 triệu đồng.

- Phân bổ 17.992,736 triệu đồng hoàn trả tiêu dự án giải phóng mặt bằng đường sắt Phả Lại - Hạ Long đoạn qua địa phận thành phố Uông Bí (Giai đoạn 1).

(Chi tiết có phụ biểu kèm theo)

Điều 2. Hội đồng nhân dân thành phố giao:

1. UBND thành phố tổ chức triển khai thực hiện nghị quyết.

Định kỳ báo cáo Thường trực HĐND thành phố về tình hình thực hiện nhiệm vụ; chỉ đạo các chủ đầu tư triển khai các bước tiếp theo thực hiện dự án đảm bảo theo quy định của pháp luật.

2. Thường trực, các Ban, các Tổ và đại biểu HĐND thành phố giám sát việc thực hiện nghị quyết.

Nghị quyết này đã được HĐND thành phố khóa XX, kỳ họp thứ 6 thông qua ngày 10 tháng 5 năm 2022 và có hiệu lực kể từ ngày thông qua./.

Nơi nhận:

- TT HĐND, UBND tỉnh (b/c)
- Thường trực Thành ủy (b/c);
- TT HĐND, UBND TP (b/c);
- Các ban HĐND, Đại biểu HĐND TP;
- UB MTTQ và các đoàn thể TP;
- Các phòng, ban, đơn vị liên quan;
- Đảng ủy HĐND, UBND các xã, phường;
- Lưu: VT.



CHỦ TỊCH

Nghiêm Xuân Cường

BẢNG TỔNG HỢP PHÂN BỐ NGUỒN VỐN CHỨA PHÂN KHAI TRONG KẾ HOẠCH ĐTXD NĂM 2022

(Kèm theo Nghị quyết số 60/NQ-HĐND ngày 10/5/2022 của HĐND thành phố Uông Bí)

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Nội dung	Số lượng công trình	Quyết định phê duyệt			Quyết định phê duyệt quyết toán			Kế hoạch phân bổ năm 2022	Ghi chú
			Số QĐ	Ngày, tháng, năm	Tổng mức đầu tư	Số QĐ	Ngày, tháng, năm	Giá trị		
A	B		1	2	3	4	5	6	7	8
	TỔNG CỘNG	19			163.059,119			34.475,204	53.903,999	
A	Công trình đã phê duyệt quyết toán	14						34.475,204	4.811,264	
I	BỘ LẠ ĐẦU TƯ XÂY DỰNG	2						9.600,424	1.511,575	
1	Khu dân cư đời Hang Hùm phường Quang Trung, thành phố Uông Bí	1				691	27/01/2022	5.479,219	1.479,219	
2	Hạ tầng kỹ thuật cấp đất dân cư khu 4, phường Quang Trung, thành phố Uông Bí	1				8835a	12/10/2021	4.121,205	32,356	
II	UBND phường Phương Đông	2						2.644,549	330,452	
1	Sửa chữa Trụ sở UBND phường Phương Đông, thành phố Uông Bí	1				28	01/3/2022	911,787	134,716	
2	Sửa chữa công, tường rào, khuôn viên trụ sở và hội trường UBND phường Phương Đông	1				20	14/02/2022	1.732,762	195,736	
III	UBND phường Phương Nam	10						22.230,231	2.969,237	
1	Đường giao thông nội đồng đoạn từ Cẩm Hồng đến nhà văn hóa khu Đá Bạc, P. Phương Nam, TP Uông Bí	1				11686	05/04/2022	1.656,511	132,511	
2	Xây dựng Hội trường UBND P. Phương Nam	1				1649	29/03/2022	4.827,356	747,356	
3	Cải tạo nâng cấp sân UBND P. Phương Nam	1				1566	21/01/2022	1.128,536	355,476	
4	Xây dựng nhà văn hóa khu An Hải, phường Phương Nam, TP Uông Bí	1				11682	05/04/2022	1.829,630	195,696	

STT	Nội dung	Số lượng công trình	Quyết định phê duyệt			Quyết định phê duyệt quyết toán			Kế hoạch phân bổ năm 2022	Ghi chú
			Số QĐ	Ngày, tháng, năm	Tổng mức đầu tư	Số QĐ	Ngày, tháng, năm	Giá trị		
A	B		1	2	3	4	5	6	7	8
5	XD nhà văn hóa khu Đá Bạc P. Phương Nam	1				1565	21/01/2022	2.397,799	297,799	
6	Xây dựng nhà văn hóa khu Cẩm Hồng, P. Phương Nam	1				11683	05/04/2022	1.987,864	307,864	
7	Xây dựng nhà văn hóa khu Hồng Hải, Phường Phương Nam, TP Uông Bí	1				11685	05/04/2022	2.350,751	260,751	
8	Xây dựng nhà văn hóa khu Hồng Hải, P. Phương Nam	1				1911	31/12/2021	1.828,928	143,928	
9	Xây dựng nhà văn hóa khu Bạch Đằng 2, P. Phương Nam	1				1912	31/12/2021	1.933,586	198,586	
10	Xây dựng nhà văn hóa khu Phong Thái, P. Phương Nam	1				11684	05/04/2022	2.289,270	329,270	
B	Công trình thực hiện năm 2022	5			163.059,119				22.938,736	
I	BQLDA đầu tư xây dựng	3			150.581,796				21.938,736	
1	Nâng cấp đường bê tông, rãnh thoát nước khu Hợp Thành, phường Phương Nam, thành phố Uông Bí	1	1363	16/3/2022	3.687,658				1.500,000	PDCTBT tại NQ số 45 ngày 21/12/2021 của HĐND TP
2	Mua sắm trang thiết bị phục vụ nhu cầu làm việc của Trung tâm tổ chức hội nghị Thành phố	1	8456	27/9/2021	1.894,138				1.500,000	PDCTBT tại NQ số 73 ngày 31/3/2021 của HĐND TP
3	Khu Tái định cư, dân cư hai bên tuyến đường Trần Hưng Đạo kéo dài tại phường Yên Thanh, thành phố Uông Bí	1	1095	22/12/2020	145.000,0				18.938,736	CTCT 2022; KH đã bố trí năm 2022: 12,0 tỷ đồng; KH sau bổ sung: 30,939 tỷ đồng
II	UBND phường Vàng Danh	1			12.477,323				1.000,000	

STT	Nội dung	Số lượng công trình	Quyết định phê duyệt			Quyết định phê duyệt quyết toán			Kế hoạch phân bổ năm 2022	Ghi chú
			Số QĐ	Ngày, tháng, năm	Tổng mức đầu tư	Số QĐ	Ngày, tháng, năm	Giá trị		
A	B		1	2	3	4	5	6	7	8
1	Xây dựng nghĩa trang nhân dân 314 phường Vàng Danh, thành phố Uông Bí	1	5003; 3332	29/10/2012; 05/8/2013	12.477,323				1.000,000	
C	Nguồn tăng thu ngân sách năm 2021								26,153,999	
1	Hoàn trả tiêu dự án giải phóng mặt bằng đường sắt Phả Lại - Hạ Long đoạn qua địa phận thành phố (giai đoạn 1)								17.992.736	
2	Tuyến đường Trần Hưng Đạo kéo dài đầu nối tuyến đường tránh phía nam thành phố theo quy hoạch								8.161,264	



Số: 61/NQ-HĐND

Uông Bí, ngày 10 tháng 5 năm 2022

NGHỊ QUYẾT

**Về việc điều chỉnh quy mô và nguồn vốn đầu tư một số dự án
trên địa bàn thành phố**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ UÔNG BÍ
KHÓA XX - KỲ HỌP THỨ 6**

Căn cứ Luật tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 73/HĐND ngày 31/3/2021 của HĐND thành phố Uông Bí "Về quyết định chủ trương đầu tư dự án: Mua sắm trang thiết bị phục vụ nhu cầu làm việc của Trung tâm tổ chức hội nghị Thành phố";

Căn cứ Nghị quyết số 35/NQ-HĐND ngày 21/10/2021 của HĐND thành phố Uông Bí "Về phê duyệt chủ trương đầu tư xây dựng cơ bản năm 2022";

Xét đề nghị của UBND thành phố tại Tờ trình số 90/TTr-UBND ngày 20/4/2022 "Về việc điều chỉnh quy mô và nguồn vốn đầu tư một số dự án trên địa bàn thành phố"; Báo cáo thẩm tra số 336/BC-HĐND ngày 24/4/2022 của Ban kinh tế - xã hội HĐND thành phố; ý kiến thảo luận của các đại biểu HĐND thành phố tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phê duyệt chủ trương điều chỉnh quy mô và nguồn vốn đầu tư một số dự án trên địa bàn thành phố như sau:

1. Điều chỉnh tổng mức đầu tư, nguồn vốn và thời gian bố trí vốn thực hiện công trình: Mua sắm trang thiết bị phục vụ nhu cầu làm việc của Trung tâm tổ chức hội nghị thành phố như sau:

2.1. Về tổng mức đầu tư: Điều chỉnh giảm tổng mức đầu tư từ 2.380 triệu đồng xuống còn 1.894,138 triệu đồng;

2.2. Về nguồn vốn: Điều chỉnh nguồn vốn từ nguồn dự phòng ngân sách thành phố năm 2021 và 2022 sang nguồn vốn đầu tư ngân sách thành phố.

2.3. Về thời gian bố trí vốn: Điều chỉnh thời gian bố trí vốn từ năm 2021 và 2022 sang năm 2022 và 2023; cụ thể:

- Năm 2022: 1.500 triệu đồng;

- Năm 2023: Phần còn lại.

***Lý do điều chỉnh:** Năm 2021 thành phố phải tập trung toàn bộ nguồn dự phòng ngân sách cho công tác phòng chống dịch Covid-19 nên chưa bố trí vốn cho dự án mua sắm trang thiết bị phục vụ nhu cầu làm việc của Trung tâm tổ

chức hội nghị thành phố; do đó phải xin điều chỉnh sang nguồn vốn đầu tư của năm 2022 và năm 2023.

2. Điều chỉnh quy mô đầu tư công trình: Cầu Bản giữa làng khu Chạp Khê, phường Nam Khê, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh; cụ thể như sau:

2.1. Quy mô đã quyết nghị

- Xây dựng cầu với khẩu độ thông thủy 5m x 1,75m, mặt cầu rộng 6,5m;
- Mô cầu bê tông cốt thép, móng mô rộng 2m, mô rộng 1,1m, 2 đầu mô bố trí tường chắn dài 2m;
- Dầm cầu gồm 3 dầm chính dày 40cm, cao 55cm và 3 dầm ngang dày 30cm, cao 55cm đặt trên gối kê;
- Mặt cầu bê tông cốt thép M300 dày 20cm, phủ mặt 15cm;
- Lan can cầu dài 11,4m bằng trụ thép đúc sẵn và ống thép tráng kẽm D110;
- Tứ nón xây đá hộc dày 30cm, VXM #100."

2.2. Quy mô điều chỉnh

- Xây dựng cầu theo dạng cống hộp đôi với khẩu độ thông thủy 2x(2,5m x 2m), mặt cầu rộng 6,5m;
- Bản vượt BTCT M300 đúc sẵn kích thước 300x100x20cm
- Lan can cống bằng ống thép mạ kẽm.
- Nền đất gia cố cọc tre D8-10cm, mật độ 25cọc/m², cọc dài 2,5m trên toàn bộ phạm vi cống.
- Kết cấu áo đường: Theo đúng mặt đường hiện trạng
- + Mặt đường bê tông xi măng M250 đá 2x4 dày 22cm.
- + Móng cấp phối đá dăm loại I dày 18 cm.
- + Nền đường đầm chặt K98, mô đun đàn hồi tối thiểu $E_o \geq 42$ Mpa.

*** Lý do điều chỉnh:** Do ảnh hưởng của tình hình thế giới và trong nước từ đầu năm 2022 giá nguyên, nhiên vật liệu tăng bất thường; do đó phải xin điều chỉnh quy mô dự án để đảm bảo tiến độ thực hiện mà vẫn giữ nguyên tổng mức đầu tư.

3. Các nội dung khác: Ngoài các nội dung điều chỉnh trên, các nội dung khác thực hiện theo Nghị quyết số 73/HĐND ngày 31/3/2021 và số 35/NQ-HĐND ngày 21/10/2021 của HĐND thành phố.

Điều 2. Hội đồng nhân dân thành phố giao:

1. UBND thành phố tổ chức triển khai thực hiện nghị quyết. Định kỳ báo cáo Thường trực HĐND thành phố về tình hình thực hiện nhiệm vụ.
2. Thường trực, các Ban, các Tổ và đại biểu HĐND thành phố giám sát việc thực hiện nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân thành phố khóa XX, kỳ họp thứ 6 thông qua ngày 10 tháng 5 năm 2022 và có hiệu lực kể từ ngày thông qua./.

Nơi nhận:

- TT HĐND, UBND tỉnh (b/c)
- Thường trực Thành ủy (b/c);
- TT HĐND, UBND TP (b/c);
- Các ban HĐND, Đại biểu HĐND TP;
- UB MTTQ và các đoàn thể TP;
- Các phòng, ban, đơn vị liên quan;
- Đảng ủy HĐND, UBND các xã, phường;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH


Nghiêm Xuân Cường